

Số: /TTr-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố
Quy định về một số nội dung, mức chi hoạt động của đảng ủy xã, phường,
đặc khu và đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng
ở những nơi có đặc điểm riêng trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố.

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được
sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi
hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-
CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định
số 78/2025/NĐ-CP và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính
phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Quy định số 113-QĐ/VPTW ngày 25/3/2026 của Văn phòng Trung
ương Đảng về một số nội dung, mức chi hoạt động của tỉnh ủy, thành ủy;*

*Căn cứ Thông báo số 471-TB/TU ngày 13 tháng 7 năm 2026 của Ban
Thường vụ Thành ủy Hải Phòng về chủ trương ban hành Nghị quyết của Hội
đồng nhân dân thành phố về nội dung, mức chi hoạt động của đảng ủy xã,
phường, đặc khu và đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở những
nơi có đặc điểm riêng theo Quy định số 113-QĐ/VPTW ngày 25/3/2026 của Văn
phòng Trung ương Đảng;*

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số.../STC-QLNS ngày tháng
3 năm 2026, Báo cáo thẩm định số/BC-STP ngày /2026 của Sở Tư pháp,
Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, ban
hành Nghị quyết Quy định về một số nội dung, mức chi hoạt động của đảng ủy
xã, phường, đặc khu và đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở
những nơi có đặc điểm riêng trên địa bàn thành phố Hải Phòng, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị

- Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/2/2025 và Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/2/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, trong đó đã định hướng việc sáp nhập, kiện toàn các đơn vị hành chính cấp xã, thành lập các đặc khu và tổ chức lại các mô hình tổ chức đảng cơ sở phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

- Quy định số 113-QĐ/VPTW ngày 25/3/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng ban hành quy định một số nội dung, mức chi hoạt động của tỉnh ủy, thành ủy. Tại điểm b khoản 2 Điều 4 Quy định số 113-QĐ/VPTW: *“b) Căn cứ các nội dung, mức chi tại Quy định này (trừ nội dung quy định tại Điểm a, Khoản 2 Điều này), Văn phòng tỉnh ủy, thành ủy chủ trì, phối hợp với sở tài chính và các cơ quan có liên quan của tỉnh, thành phố báo cáo ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy (bằng văn bản) đề nghị hội đồng nhân dân cấp tỉnh, Thành phố quyết định hoặc giao hội đồng nhân dân cấp xã quyết định đối với đảng ủy xã, phường, đặc khu và đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở những nơi có đặc điểm riêng, mức chi tối đa bằng 50% mức chi của tỉnh ủy, thành ủy, bảo đảm phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và khả năng cân đối của ngân sách địa phương.*

- Thông báo số 471-TB/TU ngày 13/7/2026 của Thành ủy thông báo ý kiến của Ban Thường vụ Thành ủy: *“Đồng ý chủ trương giao Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức chi hoạt động của đảng ủy xã, phường, đặc khu và đảng ủy cấp trên trực tiếp của các tổ chức cơ sở đảng có đặc điểm riêng theo Quy định số 113-QĐ/VPTW, ngày 25/3/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng như đề xuất của Văn phòng Thành ủy”.*

2. Cơ sở pháp lý

- Tại điểm b, c Khoản 3 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh:

“b) Quyết định cơ chế, chính sách, biện pháp liên quan đến tài chính, ngân sách, đầu tư của địa phương; về phí, lệ phí; quyết định chủ trương, biện pháp huy động, quản lý, sử dụng các nguồn vốn cho đầu tư phát triển; quyết định việc vay các nguồn vốn theo quy định của pháp luật;

c) Quyết định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã; dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách cấp mình; điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương trong trường hợp cần thiết; phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương; quyết định các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách địa phương và các nội dung khác theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước;”

- Theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15): *“1. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành Nghị quyết để quy định:*

b) Chính sách, biện pháp nhằm bảo đảm thi hành Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên;

c) Biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp”;

- Tại điểm 1 khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 quy định Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có nhiệm vụ, quyền hạn: “Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương”

Như vậy thẩm quyền ban hành Nghị quyết Quy định về một số nội dung, mức chi hoạt động của đảng ủy xã, phường, đặc khu và đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở những nơi có đặc điểm riêng trên địa bàn thành phố Hải Phòng của Hội đồng nhân dân thành phố.

3. Cơ sở thực tiễn

- Hiện nay, Quy định số 113-QĐ/VPTW ngày 25/3/2026 đã có hiệu lực thi hành từ ngày 01/4/2026 và thay thế các quy định, hướng dẫn trước đây của Văn phòng Trung ương Đảng (như Quy định số 09-QĐ/VPTW, Công văn 14612-CV/VPTW, Công văn 15316-CV/VPTW, Công văn 15779-CV/VPTW). Do đó, các định mức, chế độ chi hoạt động khối đảng tại cấp xã, phường, đặc khu trước đây không còn phù hợp hoặc đã hết hiệu lực văn bản căn cứ.

- Hải Phòng là thành phố có tốc độ phát triển nhanh, đô thị hóa cao, đồng thời đang trong quá trình sắp xếp đơn vị hành chính và thành lập các đặc khu hành chính - kinh tế. Các tổ chức đảng tại cấp xã, phường, đặc khu và các đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở những nơi có đặc điểm riêng (như đảng bộ không thuộc hệ thống hành chính thông thường) có khối lượng công việc ngày càng tăng, yêu cầu tính chuyên nghiệp và hiệu quả cao.

- Việc ban hành Nghị quyết sẽ tạo cơ sở pháp lý đồng bộ, công khai, minh bạch để các cơ quan, đơn vị, địa phương lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước cấp cho hoạt động của các tổ chức đảng đúng mục đích, đúng chế độ, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị tại cơ sở, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Từ các cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn nêu trên, để kịp thời thể chế hóa quy định của Đảng, bảo đảm điều kiện kinh phí phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của đảng ủy xã, phường, đặc khu và đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng đặc thù, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương, việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố là phù hợp với các quy định hiện hành và thực tế tại địa phương.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT.

1. Mục đích.

- Tạo hành lang pháp lý đồng bộ, thống nhất và minh bạch cho việc lập dự toán, phân bổ, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho hoạt động của đảng ủy xã, phường, đặc khu và đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở những nơi có đặc điểm riêng trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Đảm bảo điều kiện vật chất, nguồn lực tài chính cần thiết cho các tổ chức đảng cơ sở nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết.

- Việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố đảm bảo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước và hướng dẫn của Trung ương; Tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm minh bạch và phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.

- Thực hiện nghiêm túc, đúng phạm vi thẩm quyền được phân cấp tại Quy định số 113-QĐ/VPTW. Các mức chi được xây dựng bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, không vượt quá trần quy định tối đa (50%) và phù hợp với thực tiễn, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, khả năng cân đối ngân sách của thành phố Hải Phòng.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố tại Văn bản số 9241/VP-TC ngày 24/7/2026 về việc xây dựng Nghị quyết về nội dung, mức chi hoạt động của đảng ủy xã, phường, đặc khu và đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở những nơi có đặc điểm riêng theo quy định số 113-QĐ/VPTW ngày 25/3/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng trong đó: “Giao Sở Tài chính phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan căn cứ Quy định số 113-QĐ/VPTW ngày 25/3/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng và các quy định hiện hành, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết về nội dung, mức chi hoạt động của đảng ủy xã, phường, đặc khu và đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở những nơi có đặc điểm riêng theo đúng trình tự và quy định”.

Ngày 07/8/2026, Sở Tư pháp đã tham gia ý kiến tại Văn bản số 3817/STP-XDVB, trong đó xác định việc Sở Tài chính đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định một số nội dung chi, mức chi hoạt động của đảng ủy xã, phường, đặc khu và đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở những nơi có đặc điểm riêng trên địa bàn thành phố là có cơ sở pháp lý và thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố.

2. Sở Tài chính có Văn bản số 7868/STC-QLNS ngày 11/8/2026 báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, trình Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố về việc đăng ký xây dựng Nghị quyết.

3. Ngày 26/8/2026, Ủy ban nhân dân thành phố đã có Tờ trình số 212/TTr-UBND trình Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố về việc đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định một số nội dung chi, mức

chi hoạt động của đảng ủy xã, phường, đặc khu và đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở những nơi có đặc điểm riêng trên địa bàn thành phố là có cơ sở pháp lý và thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố.

4. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố đã có Quyết định số 64/QĐ-TTHĐND ngày 08/9/2026 chấp thuận đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định một số nội dung chi, mức chi hoạt động của đảng ủy xã, phường, đặc khu và đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở những nơi có đặc điểm riêng trên địa bàn thành phố là có cơ sở pháp lý và thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố.

5. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố đã có Văn bản số 11725/VP-TC ngày 14/9/2026 về việc xây dựng Nghị quyết quy định một số nội dung chi, mức chi hoạt động của đảng ủy xã, phường, đặc khu và đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở những nơi có đặc điểm riêng trên địa bàn thành phố là có cơ sở pháp lý và thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố. Trong đó, giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp cùng các sở, ngành, đơn vị thuộc thành phố và Ủy ban các xã, phường, đặc khu tiếp thu ý kiến thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân thành phố hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết đảm bảo nội dung, tiến độ và trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật.

6. Ngày....., Giám đốc Sở Tài chính đã ban hành Quyết định số/QĐ-STC thành lập Tổ soạn thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định một số nội dung chi, mức chi hoạt động của đảng ủy xã, phường, đặc khu và đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở những nơi có đặc điểm riêng trên địa bàn thành phố.

7. Sở Tài chính đã xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị quyết (Tờ trình của Ủy ban nhân dân thành phố, dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố,...) gửi đăng tải trên Cổng thông tin điện tử thành phố và có Văn bản xin ý kiến phản biện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và xin ý kiến của Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan.

Trên cơ sở ý kiến phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị, địa phương, ý kiến trên Cổng thông tin điện tử thành phố, Sở Tài chính sẽ tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia góp ý Lập bản tổng hợp và đăng trên Cổng thông tin điện tử của Sở Tài chính; hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết gửi Sở Tư pháp thẩm định theo quy định.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG.

1. Phạm vi điều chỉnh.

Nghị quyết này quy định về một số nội dung, mức chi hoạt động của đảng ủy xã, phường, đặc khu và đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở những nơi có đặc điểm riêng trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Đối tượng áp dụng.

- Đảng ủy xã, phường, đặc khu.
- Đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở những nơi có đặc điểm riêng.
- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí hoạt động của các tổ chức đảng nêu trên.

IV. DỰ KIẾN NỘI DUNG CHÍNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT.

Ủy ban nhân dân thành phố dự kiến đưa vào Nghị quyết các nội dung định mức cụ thể (với mức chi bằng 30% mức chi của cấp tỉnh, riêng mức chi hỗ trợ may trang phục bằng 50% mức chi cấp tỉnh) bao gồm 05 Điều:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

Xác định rõ phạm vi điều chỉnh và các nhóm đối tượng thụ hưởng, thực hiện theo Quy định số 113-QĐ/VPTW.

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng và quản lý kinh phí.

Quy định nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước bảo đảm; thuộc nguồn giao không thực hiện tự chủ; nguyên tắc quản lý, chi trả không vượt quá trần quy định.

Điều 3. Quy định nội dung và mức chi cụ thể.

Điều 4. Hiệu lực thi hành.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA.

1. Về nguồn nhân lực

Nghị quyết sau khi được thông qua và ban hành, các cơ quan, tổ chức thuộc đối tượng điều chỉnh có trách nhiệm thực thi, không phát sinh thêm bộ máy, biên chế trong tổ chức thi hành Nghị quyết, không phát sinh thủ tục hành chính; không có tác động liên quan đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền và lợi ích của các đối tượng.

2. Đánh giá tác động

2.1. Về kinh tế

- Khi áp dụng định mức mới của Nghị quyết, dự toán chi thường xuyên của ngân sách khối xã, phường, đặc khu sẽ tăng lên.

- Đánh giá tính khả thi: tổng kinh phí dự kiến thực hiện Nghị quyết, số tiền 68.203 triệu đồng phù hợp khả năng cân đối ngân sách thành phố.

2.1. Đánh giá tác động về văn hóa - xã hội

- Tác động gián tiếp mang tính chiến lược: Nghị quyết không tác động trực tiếp sinh ra một sản phẩm văn hóa, nhưng việc bố trí nguồn lực tài chính phù hợp cho cho đảng ủy xã, phường, đặc khu sẽ trực tiếp nâng cao năng lực và hiệu lực lãnh đạo.

- An sinh và gắn kết cộng đồng: Khi các đảng ủy xã, phường, đặc khu có đủ kinh phí để tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát chuyên sâu, chất lượng ban hành nghị quyết được nâng lên, các chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa, giảm nghèo, nông thôn mới kiểu mẫu.... trên địa bàn Hải Phòng sẽ được giám sát chặt chẽ và triển khai hiệu quả hơn.

- Động lực cán bộ: Mức bồi dưỡng hằng tháng (hệ số 0,3 đối với bồi dưỡng phục vụ hoạt động cấp ủy và hệ số 0,1 đối với công tác văn thư theo quy định) là sự động viên tinh thần lớn. Cán bộ yên tâm công tác, tận tụy với công việc, từ đó cải thiện văn hóa công sở và chất lượng phục vụ nhân dân.

2.3. Đánh giá tác động đối với hệ thống pháp luật và thủ tục hành chính

- Về hệ thống pháp luật: Chính sách bám sát giới hạn trần thẩm quyền được giao tại Điểm b khoản 2 Điều 4 Quyết định số 113-QĐ/VPTW. Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ và không chồng chéo với các Nghị quyết khác của Hội đồng nhân dân thành phố.

- Về thủ tục hành chính: Nghị quyết không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính mới. Các bước lập dự toán, chấp hành và quyết toán kinh phí tiếp tục tuân thủ theo Luật Ngân sách Nhà nước hiện hành và quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

3. Về nguồn kinh phí

a) Dự kiến nguồn lực để thi hành Nghị quyết: nguồn ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, trong dự toán chi thường xuyên được giao hàng năm.

Đối với năm 2026, sau khi Nghị quyết có hiệu lực, các cơ quan, đơn vị và địa phương sử dụng nguồn dự toán ngân sách đã được giao đầu năm chủ động sắp xếp, cân đối để chi trả kịp thời các chế độ bồi dưỡng hằng tháng và kinh phí nghiệp vụ phát sinh.

b) Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết bao gồm các nội dung được xác định như sau:

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Văn phòng Thành ủy hướng dẫn cụ thể về quy trình lập dự toán, chấp hành và quyết toán kinh phí hoạt động tài chính đảng đối với đảng ủy xã, phường, đặc khu và đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở những nơi có đặc điểm riêng bảo đảm thủ tục thanh quyết toán công khai, minh bạch, đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Đảng ủy xã, phường, đặc khu: chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu thực hiện giao dự toán, cấp kinh phí đầy đủ, kịp thời nguồn kinh phí cho Văn phòng đảng ủy xã, phường, đặc khu; đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí, không để xảy ra thất thoát, lãng phí.

- Các tổ chức đảng thuộc đối tượng áp dụng: Căn cứ định mức quy định tại Nghị quyết, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cụ thể hóa vào Quy chế chi tiêu nội bộ của tổ chức đảng để làm cơ sở thực hiện thống nhất, phù hợp với nhu cầu thực tế của đơn vị.

VI. DỰ KIẾN THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA

Ủy ban nhân dân thành phố dự kiến trình Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp gần nhất của Hội đồng nhân dân thành phố, nhiệm kỳ 2026 - 2030.

Trên đây là Tờ trình ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định về một số nội dung, mức chi hoạt động của đảng ủy xã, phường, đặc khu và đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở những nơi có đặc điểm riêng trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

(gửi kèm theo hồ sơ dự thảo Nghị quyết)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các Sở: TC; TP;
- CVP, Các PVP UBND TP;
- Phòng TC;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TP
CHỦ TỊCH